

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/DS-ST

Ngày 29-3-2018

V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Á

Bà Ngô Thị Thúy Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Diệu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Khánh Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2017/TLST-DS ngày 30 tháng 10 năm 2017, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thúy L, sinh năm 1989

Địa chỉ cư trú: Thôn AL 2, xã HT, huyện HN, tỉnh Bình Định.

- Bị đơn: Ông Phan Thanh G, sinh năm 1944

Địa chỉ cư trú: Thôn CC, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bên nguyên đơn chị Trần Thúy L trình bày: Ngày 30/6/2017 ông G mượn của chị số tiền 15.000.000đ và 20.000.000đ, tổng cộng 35.000.000đ và hẹn đến ngày

30/8/2017 hoàn trả. Thời gian qua chị đã nhiều lần đòi nợ, ông G đã trả được 15.000.000đ, hiện còn nợ 20.000.000đ. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông G phải trả ngay cho chị số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi suất.

- Bị đơn ông Phan Thanh G trình bày: Ông chấp nhận ông có mượn của chị L 02 khoản tiền tổng cộng là 35.000.000đ như trình bày trên là đúng, thời gian qua ông đã trả được 15.000.000đ và ông chấp nhận hiện còn nợ 20.000.000đ và thống nhất trả nợ cho chị L. Về phần án phí ông yêu cầu chị L phải chịu, vì chị L là người đi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn phát biểu ý kiến:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng với quy định của pháp luật.

+ Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Phan Thanh G phải trả cho chị L số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông G phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngày 30/6/2017 ông G mượn của chị L 15.000.000đ và 20.000.000đ, tổng cộng 35.000.000đ, đến ngày 07/3/2018 (tức 20/1/2018 âm lịch) ông G đã trả nợ dần cho chị L 15.000.000đ, hiện ông G còn nợ chị L 20.000.000đ; tại phiên tòa hôm nay, chị L và ông G thỏa thuận: Ông G phải trả cho chị L số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thống nhất ông G không phải trả lãi. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử công nhận.

[2] Về thời gian trả nợ: Ông G yêu cầu đến 31/12/2018 trả xong số tiền 20.000.000đ nhưng không được chị L đồng ý; chị L yêu cầu đến ngày 31/8/2018 ông G phải trả xong. Do đó Hội đồng xét xử giải quyết đến ngày 31/8/2018 ông G phải trả xong hết số tiền nợ 20.000.000đ cho chị L là đúng với quy định tại Điều 463, 470 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định là 1.000.000đ (một triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước. Ông G yêu cầu chị L phải chịu, nhưng

không được chị L đồng ý. Do đó Hội đồng xét xử giải quyết ông G phải nộp là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 246 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 470 Bộ luật dân sự; khoản 1, 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Tuyên xử:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự: Ông Phan Thanh G phải trả cho chị Trần Thúy L số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thời hạn trả nợ được phân định như sau:

- Ngày 30/6/2018 trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 31/7/2018 trả số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng);
- Ngày 31/8/2018 trả số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng);

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phan Thanh G phải nộp 1.000.000đ (Một triệu đồng) sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho chị Trần Thúy L 875.000đ (Tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0003649 ngày 26/10/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Nhơn.

Đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Dương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hữu Thảo